

Số: 107 /2018/QĐST-HNGĐ

Diễn Châu, ngày 30 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 152/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn anh Đậu Trung Đ, sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm Q, xã N, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn chị Đặng Thị Kim H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm Y, xã N, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đậu Trung Đ và chị Đặng Thị Kim H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Đậu Trung Đ và chị Đặng Thị Kim H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Đậu Thị Bảo T, sinh ngày 27/01/2014 và Đậu Trung H, sinh ngày 07/12/2016. Giao hai con chung là Đậu Thị Bảo T và Đậu Trung H cho chị Đặng Thị Kim H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đậu Trung Đ cấp dưỡng nuôi hai con chung cho chị Đặng Thị Kim H mỗi tháng 3.000.000đ (1.500.000đ/mỗi con chung) tính từ tháng 7/2018 đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Đậu Trung Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Ghi nhận sự tự nguyện phân chia tài sản của anh Đậu Trung Đ và chị Đặng Thị Kim H như sau:

Giao cho anh Đậu Trung Đ được quyền sở hữu những tài sản gồm:

Giao cho anh Đậu Trung Đ được quyền sở hữu chiếc xe ô tô biển kiểm soát 37C-203.16 được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032302 ngày 13/4/2016

tại Công an Nghệ An. Anh Đậu Trung Đ có nghĩa vụ giao cho chị Đặng Thị Kim H số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) tiền chênh lệch tài sản.

Giao cho chị Đặng Thị Kim H được quyền sở hữu các tài sản gồm:

Chị Đặng Thị Kim H được sở hữu số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) do anh Đậu Trung Đ giao lại.

Vợ chồng không có tài sản chung nào khác, không vay nợ chung ai.

- Về án phí: Anh Đậu Trung Đ thống nhất thỏa thuận chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên lai thu số 000795 ngày 22/6/2018.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSDC
- THADC
- Các đương sự
- Lưu HS,VP
- UBND xã N

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thế Kỷ